

TRƯỜNG TIỂU HỌC: .....  
Họ và tên: .....  
Lớp: .....

**ĐỀ ÔN LUYỆN HỌC KỲ I (10)**  
**Môn: TOÁN - LỚP 2**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM** (Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)

**Câu 1.**

a. Số thích hợp điền vào dấu ? trên tia số là:

- A. 13  
B. 14  
C. 15



b. Số gồm 8 chục 4 đơn vị viết là:

- A. 48                      B. 84                      C. 804

c. Số bé nhất có hai chữ số khác nhau là:

- A. 10                      B. 11                      C. 12

**Câu 2. Cho các số: 45; 29; 63; 17.**

a. Sắp xếp các số trên theo thứ tự tăng dần: .....

b. Sắp xếp các số trên theo thứ tự giảm dần: .....

**Câu 3.**

a. Can to đựng hơn can bé số lít dầu là:

- A. 16 l                      B. 26 l                      C. 84 l

b. Cả hai can đựng được số lít dầu là:

- A. 84 l                      B. 74 l                      C. 16 l



**Câu 4.**

a. Đồng hồ bên chỉ mấy giờ?

- A. 8 giờ 30 phút  
B. 9 giờ 30 phút  
C. 8 giờ 6 phút



b. Biết ngày 22 tháng 12 là Thứ tư. Hỏi ngày 25 tháng 12 cùng năm là Thứ mấy?

- A. Thứ sáu                      B. Thứ bảy                      C. Chủ nhật

**PHẦN II. TỰ LUẬN**

**Câu 5. Điền số thích hợp vào chỗ trống:**

$$\dots\dots + 9 = 16$$

$$17 - 3 - \dots\dots = 8$$

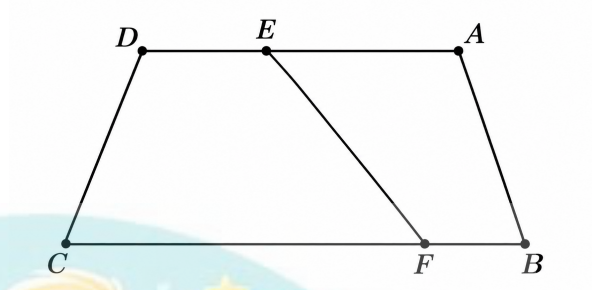
$$8 + \dots\dots = 15$$

$$19 - 5 - \dots\dots = 9$$

**Câu 6. Quan sát hình bên và kể tên các bộ ba điểm thẳng hàng có trong hình.**

- Ba điểm: .....

- Ba điểm: .....



**Câu 7. Đặt tính rồi tính:**

$$47 + 29$$

$$73 - 38$$

$$56 + 27$$

$$82 - 46$$

.....

.....

.....

.....

**Câu 8. > ; < ; = ?**

$$48 + 26$$

.....

$$92 - 18$$

$$35 + 28$$

.....

$$70 - 7$$

$$74 - 36$$

.....

$$28 + 15$$

$$91 - 47$$

.....

$$26 + 19$$

**Câu 9. Một cửa hàng có 65 quả cam. Buổi sáng, cửa hàng bán được 28 quả cam. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu quả cam?**

**Bài giải**

.....

.....

.....

.....

**Câu 10. Tìm tổng của số tròn chục lớn nhất có hai chữ số với số lớn nhất có một chữ số.**

.....

.....

.....